

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Mô tả dự án:

1. Tên dự án: Xây dựng, cải tạo Trường THPT Trần Hưng Đạo, tỉnh Ninh Bình
2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: : UBND tỉnh Nam Định (cũ).
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình
4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Nam Định
5. Nhóm dự án: Nhóm C.
6. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.
7. Địa điểm xây dựng: Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
8. Tổng mức đầu tư: 80,0 tỷ đồng
9. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh
10. Thời gian thực hiện: Năm 2025-2028.

2. Quy mô đầu tư xây dựng:

Tuân thủ theo quy mô đầu tư xây dựng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phê duyệt tại Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 31/10/2025. Cụ thể như sau:

- Xây dựng mới nhà học 4 tầng (gồm 12 phòng học, 03 phòng học bộ môn và một số phòng chức năng) và nhà học bộ môn 4 tầng 8 phòng. Cải tạo nhà 2 tầng, nhà hiệu bộ 3 tầng, nhà học chức năng 3 tầng 6 phòng. Các hạng mục phụ trợ.

- Phá dỡ một số hạng mục công trình hiện trạng.

3. Mô tả khái quát về gói thầu:

a. Tên gói thầu: Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

b. Thời gian thực hiện: 30 ngày (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực).

c. Mục đích lựa chọn nhà thầu:

- Lựa chọn được nhà thầu có đủ điều kiện năng lực hoạt động trong lĩnh vực Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

- Nhà thầu tư vấn được lựa chọn phải đảm bảo thực hiện đúng tiến độ của gói thầu, chất lượng, hiệu quả, giảm chi phí đầu tư, đáp ứng yêu cầu theo quy

trình quy phạm hiện hành của Nhà nước.

II. Phạm vi công việc:

1. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông báo số 39/TB-UBND ngày 27/2/2025 của Ủy ban nhân dân

tỉnh Nam Định (cũ) về việc lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng, cải tạo Trường THPT Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định(cũ) về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng, cải tạo Trường THPT Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án Xây dựng, cải tạo Trường THPT Trần Hưng Đạo, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-BQLDA ngày 06/11/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Nam Định về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán các hạng mục bước lập thiết kế bản vẽ thi công dự án Xây dựng, cải tạo Trường THPT Trần Hưng Đạo, tỉnh Ninh Bình.

2. Các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2021/BXD về quy hoạch xây dựng;

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam QCVN 05:2008/BXD Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khoẻ

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 10:2024/BXD về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07:2023/BXD về các công trình hạ tầng kỹ thuật;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12:2014/BXD về hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng;

- Quy chuẩn về Hệ thống cấp thoát nước trong nhà và công trình ban hành kèm theo Quyết định số 47/1999/QĐ-BXD ngày 21/12/1999;

- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8794: 2011 Trường Trung học - Yêu cầu thiết kế;

- Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, trường Tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 2737:2023 - Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5574:2018 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5573:2011 - Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9362:2012 - Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9207:2012 - Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9206:2012 - Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9385:2012 - Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;
- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9258:2012 - Chống nóng cho nhà ở - Chỉ dẫn thiết kế.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành khác.

3 Phạm vi công việc

3.1. Phạm vi lập bản vẽ thi công- dự toán:

Tuân thủ theo quy mô đầu tư xây dựng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phê duyệt tại Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 31/10/2025. Cụ thể như sau:

3.1.1. Xây dựng mới Nhà học 04 tầng (nhà A1):

- Mặt bằng và phương án kiến trúc: Mặt bằng hình chữ nhật, tổng diện tích sàn khoảng 2.546,7 m², có bố trí 02 cầu thang bộ.

- Phần kết cấu: Móng công trình cọc bê tông cốt thép (BTCT); phần thân sử dụng kết cấu khung cột, dầm, sàn BTCT đổ toàn khối.

- Giải pháp hoàn thiện: Tường bao che xây gạch không nung. Nền nhà lát gạch granite, chân tường ốp gạch granite. Nền khu vệ sinh lát gạch granite chống trơn, ốp tường gạch granite. Bậc cầu thang, bậc tam cấp trát granito. Cửa đi, cửa sổ, vách kính khung nhôm, sen hoa cửa sổ inox. Mái trên các phòng học lợp tôn. Tường trong và ngoài nhà lăn sơn hoàn thiện.

- Hệ thống kỹ thuật công trình, phòng chống cháy, nổ, ... được thiết kế đồng bộ, phù hợp yêu cầu sử dụng.

3.1.2. Xây dựng mới Nhà học bộ môn 04 tầng 8 phòng (nhà B):

- Mặt bằng và phương án kiến trúc: Mặt bằng hình chữ nhật, tổng diện tích sàn khoảng 1.083,5 m², bố trí 01 cầu thang bộ.

- Phần kết cấu: Công trình sử dụng móng cọc BTCT. Phần thân sử dụng kết cấu khung cột, dầm, sàn BTCT đổ toàn khối.

- Giải pháp hoàn thiện: Tường bao che xây gạch không nung. Nền nhà lát gạch granite, chân tường ốp gạch granite. Bậc cầu thang, bậc tam cấp trát granito. Cửa đi, cửa sổ, vách kính khung nhôm, sen hoa cửa sổ bằng inox. Mái trên các phòng học lợp tôn. Tường trong và ngoài công trình lăn sơn hoàn thiện.

- Hệ thống kỹ thuật công trình, phòng chống cháy, nổ... được thiết kế đồng bộ, phù hợp yêu cầu sử dụng.

3.1.3. Cải tạo Nhà 02 tầng (nhà số 4):

- Tôn cao nền toàn bộ tầng 1. Đục tẩy toàn bộ nền tầng 2, vữa trát tường nhà, trần nhà. Lát lại nền, chân tường, ngoài hành lang bằng gạch granite, tường và trần nhà lăn sơn hoàn thiện. Thay thế hệ thống cửa hiện trạng bằng cửa khung nhôm, song cửa inox. Xây mới bậc sân khấu phòng hội trường tầng 2. Làm mới bậc tam cấp, đường dốc cho người khuyết tật, lắp mới lan can. Xử lý chống thấm, cải tạo khu vệ sinh. Các hạng mục khác cải tạo đồng bộ.

- Hệ thống kỹ thuật công trình, phòng chống cháy, nổ,... được thiết kế đồng bộ, phù hợp yêu cầu sử dụng.

3.1.4. Cải tạo Nhà hiệu bộ 03 tầng (nhà số 1):

- Tôn cao nền nhà tầng 1. Đục tẩy toàn bộ nền tầng 2, tầng 3, vữa trát tường nhà, trần nhà. Lát lại nền, chân tường, ngoài hành lang bằng gạch granite, tường và trần nhà lăn sơn hoàn thiện. Thay thế hệ thống cửa hiện trạng bằng cửa khung nhôm hệ, sen hoa inox. Làm mới trần thạch cao khung xương chìm trong phòng hiệu trưởng, hiệu phó và phòng tiếp khách tầng 2. Làm mới bậc tam cấp, đường dốc cho người khuyết tật, lắp mới lan can. Xử lý chống thấm, cải tạo khu vệ sinh. Các hạng mục khác cải tạo đồng bộ.

- Hệ thống kỹ thuật công trình, phòng chống cháy, nổ,... được thiết kế đồng bộ, phù hợp yêu cầu sử dụng.

3.1.5 Cải tạo Nhà học chức năng 03 tầng 6 phòng (nhà số 3):

- Tôn cao nền nhà tầng 1. Đục tẩy toàn bộ nền các phòng, hành lang tầng 2, tầng 3, vữa trát tường nhà, trần nhà, phá dỡ một số vị trí tường. Lát lại nền, chân tường, ngoài hành lang bằng gạch granite, tường và trần nhà sơn hoàn thiện. Thay thế hệ thống cửa hiện trạng bằng cửa khung nhôm hệ, sen hoa inox. Làm mới bậc tam cấp, đường dốc cho người khuyết tật. Xử lý chống thấm, cải tạo khu vệ sinh. Các hạng mục khác cải tạo đồng bộ.

- Hệ thống kỹ thuật công trình, phòng chống cháy, nổ,... được thiết kế đồng bộ, phù hợp yêu cầu sử dụng.

3.1.6. Xây dựng các hạng mục phụ trợ khác:

Hành lang cầu, nhà để xe giáo viên, công, tường rào, sân, bồn hoa cây xanh, bệ đặt tượng đài Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn, di chuyển lán xe học sinh, hệ thống điện ngoài nhà, cấp nước, thoát nước, PCCC,.. được thiết kế đồng bộ, phù hợp yêu cầu sử dụng.

3.1.7. Phá dỡ: Phá dỡ nhà thường trực, lán để xe giáo viên.

3.2. CÁC YÊU CẦU VỀ QUY HOẠCH VÀ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN:

3.2.1. Yêu cầu về cảnh quan và kiến trúc công trình:

- Xây dựng các hạng mục của dự án hài hoà với tổng mặt bằng hiện trạng đảm bảo giao thông thuận tiện, công năng mạch lạc, liên hoàn, đảm bảo tiện nghi hoạt động.

- Chất liệu hoàn thiện công trình: Sử dụng vật liệu hoàn thiện bền vững với điều kiện khắc nghiệt của thời tiết Việt Nam, trong nhiều năm sau không bị lác hậu, gàu gủi với môi trường và màu sắc phải phù hợp. Vật liệu sử dụng cho công trình phải là vật liệu phổ biến, thông dụng, đã được sử dụng xây dựng công trình tại Ninh Bình và các tỉnh lân cận, có nguồn cung cấp và giá thành phù hợp với khả năng chi trả của dự án. Với các loại vật liệu đặc thù, tư vấn phải xuất trình cho Chủ đầu tư các loại mẫu vật liệu dự kiến đưa vào công trình, các loại vật liệu này phải được Chủ đầu tư chấp thuận mới được đưa vào thiết kế, sử dụng. Phương án kiến trúc công trình phải được đơn vị tư vấn báo cáo chủ đầu tư xem xét quyết định.

- Mô tả rõ các loại vật liệu thích hợp, thân thiện với môi trường, an toàn, bền vững tạo tiền đề cho hướng “Kiến trúc xanh” kiến trúc thông minh.

- Đảm bảo tiện nghi làm việc, tận dụng tối đa ánh sáng, thông thoáng tự nhiên phù hợp với mọi lứa tuổi.

- Mô tả, chỉ dẫn và thống kê khối lượng phục vụ cho công tác lập dự toán bước thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình.

3.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật khác:

3.2.2.1. Kết cấu:

- Trên cơ sở hồ sơ báo cáo kết quả khảo sát địa chất. Tuân thủ các yêu cầu về tiêu chuẩn thiết kế, tính toán kết cấu các công trình xây dựng dân dụng, đảm bảo khả năng an toàn chịu lực của công trình kỹ thuật phù hợp với QCVN, TCXDVN hiện hành.

- Tính toán sơ đồ kết cấu tòa nhà phù hợp với QCVN, TCXDVN hiện hành.

- Mô tả, chỉ dẫn và thống kê khối lượng phục vụ cho công tác lập dự toán xây dựng công trình.

- Hồ sơ tính toán kết cấu công trình phải được tư vấn nộp cho chủ đầu tư.

3.2.2.2. Yêu cầu về Cấp điện, chiếu sáng:

- Thiết kế tổng thể phần điện của tòa nhà (từ tầng tầng 1 đến tầng mái, từ trong ra đến ngoài nhà; Ngoài nhà) trong đó cần mô tả sơ đồ nguyên lý đấu dây, vị trí lắp đặt thiết bị, nguyên tắc vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế. Cần xác định rõ kích cỡ, quy cách dây dẫn và thiết bị kèm theo với các điều kiện kỹ thuật phù hợp với QCXDVN, TCXDVN hiện hành.

- Mô tả, chỉ dẫn và thống kê khối lượng phục vụ cho công tác lập dự toán xây dựng công trình.

3.2.2.3. Phần Cấp thoát nước:

- Thiết kế tổng thể phần cấp thoát nước (từ tầng 1 tầng mái, từ trong ra đến ngoài nhà; Ngoài nhà) trong đó cần mô tả sơ đồ nguyên lý cấp thoát, vị trí lắp đặt thiết bị, nguyên tắc vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế. Cần xác định rõ kích cỡ, quy cách đường ống và thiết bị kèm theo với các điều kiện kỹ thuật phù hợp với QCXDVN, TCXDVN hiện hành.

- Mô tả, chỉ dẫn và thống kê khối lượng phục vụ cho công tác lập dự toán xây dựng công trình.

3.2.2.4. Các hệ thống kỹ thuật khác:

- Bao gồm hệ thống thiết bị mạng internet, PCCC ... Các hệ thống này được lập các mặt bằng (từ tầng 1 đến tầng mái, từ trong nhà ra ngoài nhà; Ngoài nhà) trong đó cần mô tả rõ sơ đồ nguyên lý, vị trí lắp đặt thiết bị, nguyên tắc vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế. Cần xác định rõ kích cỡ, quy cách đường ống đường dây và thiết bị kèm theo với các điều kiện kỹ thuật phù hợp với QCXDVN, TCXDVN hiện hành.

- Mô tả, chỉ dẫn và thống kê khối lượng phục vụ cho công tác lập dự toán xây dựng công trình.

3.2.2.5. Yêu cầu về thời gian sử dụng:

- Theo quy định tại Thông tư 05/2022/TT-BXD ngày 30/11/2022: Thời hạn sử dụng công trình không nhỏ hơn 50 năm.

3.2.2.6. Yêu cầu về kinh tế:

Ưu tiên sử dụng kỹ thuật, công nghệ thi công, trang thiết bị công trình, vật liệu xây dựng có chất lượng và giá thành hợp lý, khả thi trong khả năng cung cấp trong nước. Có tổng mức đầu tư xây dựng dự án hợp lý và đảm bảo tính khả thi.

- Đơn vị tư vấn phải căn cứ vào các quy định, chế độ chính sách hiện hành của nhà nước, định mức, đơn giá, báo giá chủng loại vật liệu có trên thị trường..

làm cơ sở lập tổng mức đầu tư xây dựng công trình.

- Cơ cấu tổng mức đầu tư tuân thủ theo điều 5 và điều 6 của Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Tổng mức đầu tư được lập trên cơ sở biểu tổng hợp khối lượng theo thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công, giá cả tại thời điểm lập dự toán xây dựng công trình.

Dự toán thi công xây dựng công trình:

+ Phải lập đầy đủ (bao gồm thuyết minh lập dự toán thi công), chính xác khối lượng theo bản vẽ thiết kế thi công, định mức đơn giá tuân thủ theo các đơn giá hiện hành của tỉnh Ninh Bình, phù hợp với loại công trình xây dựng và đầy đủ các thông tin để lập hồ sơ mời thầu thi công xây lắp. Đơn giá nguyên vật liệu sử dụng phải theo thông báo giá tháng cùng thời điểm của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình; với các đơn giá không có trong thông báo giá của Sở Xây dựng phải có chứng thư thẩm định giá hoặc đầy đủ 03 thông báo giá của nhà sản xuất kèm theo.

+ Các nội dung công việc, biện pháp thi công không có đơn giá, định mức áp dụng, Tư vấn phải xây dựng riêng các đơn giá đó trình và giải trình cơ quan thuộc Bộ Xây dựng thẩm định và cho phép áp dụng trong dự án.

Hồ sơ lập thiết kế bản vẽ thi công phải được chủ đầu tư nghiệm thu và tư vấn có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư trình thẩm định, phê duyệt.

- Trường hợp cơ quan thanh tra, kiểm toán kiểm tra có sự cắt giảm thì hợp đồng cũng cắt giảm tương ứng.

4. Thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

5. Báo cáo và thời gian thực hiện dự kiến:

- Thời gian lập thiết kế bản vẽ thi công- dự toán: 30 ngày

- Đơn vị tư vấn phải nộp bản báo cáo đầu kỳ bao gồm kế hoạch chi tiết thực hiện các công việc theo hợp đồng và phải được Ban QLDA chấp thuận;

- Nộp cho Chủ đầu tư các báo cáo và các tài liệu thuộc dịch vụ tư vấn cho từng nội dung công việc theo tiến độ đã dự kiến. Nhà thầu thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.

- Có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các sản phẩm tư vấn xây dựng. Nhà thầu có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do Chủ đầu tư tổ chức.

* Hồ sơ, tài liệu bàn giao:

- Cung cấp hồ sơ kèm USB dữ liệu file pdf/Cad-Excel và hồ sơ tài liệu in trên giấy phải đồng nhất với file trên đĩa USB gửi cho bên A với số lượng như sau:

+ Lần 1: Đề bên A góp ý: 03 bộ.

+ Lần 2: Hiệu chỉnh để trình duyệt: 03 bộ

+ Lần 3: Hiệu chỉnh theo QĐ phê duyệt: 07 bộ đầy đủ có đóng dấu thẩm định + 01 USB chép toàn bộ hồ sơ + file tổng dự toán.

- Hồ sơ gồm:

STT	Tên công việc	Tên sản phẩm	Quy cách	Số lượng	Ghi chú
1	Lập thiết kế BVTC			07	File mềm chỉnh sửa được, bản in
	- Bản vẽ thiết kế	Hồ sơ giấy đóng quyển	A3		
	- Bản thuyết minh TK	Hồ sơ giấy đóng quyển	A4		
	-Chỉ dẫn kỹ thuật	Hồ sơ giấy đóng quyển	A4		
	- Dự toán tổng thể	Hồ sơ giấy đóng quyển	A4		
2	Các hồ sơ thỏa thuận			07	File mềm chỉnh sửa được, bản in
	- Bản vẽ	Hồ sơ giấy đóng quyển	A2,A3		
	- Thuyết minh	Hồ sơ giấy đóng quyển	A4		

+ Và các tài liệu liên quan khác.

6. Kinh nghiệm và nhân sự và đề xuất tài chính của nhà thầu:

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương III - Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT; nhân sự bố trí cho gói thầu phải đảm bảo các yêu cầu đã tại Chương III - Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT, trường hợp bắt buộc phải thay thế nhân sự thì nhân sự thay thế phải có năng lực, kinh nghiệm tương đương hoặc hơn nhân sự bị thay thế và được sự chấp thuận của Chủ đầu tư.

Ghi chú:

Trong trường hợp liên danh, các thành viên liên danh phải bố trí nhân sự phù hợp với phạm vi công việc trong thỏa thuận liên danh

Căn cứ Văn bản số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc ủy quyền báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch ĐTC năm 2025 và dự kiến kế hoạch ĐTC năm 2026 và Văn bản số 790/UBND-

VP4 ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9886/VPCP-KTTH của Văn Phòng Chính phủ, về việc thực hiện giải pháp tiết kiệm 5% khi chỉ định thầu, đấu thầu dự án; Đề nghị các nhà thầu nghiên cứu nội dung văn bản trên và khuyến khích cắt giảm, tiết kiệm chi phí thực hiện gói thầu trong quá trình tham dự thầu. Trường hợp khi tham dự thầu mà Nhà thầu chưa giảm giá đủ 5% đề nghị Nhà thầu có văn bản cam kết tự nguyện giảm giá 5% giá gói thầu khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định hướng dẫn cụ thể về việc thực hiện tiết kiệm 5% trong đấu thầu

7. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Bố trí nhân sự theo dõi và hỗ trợ việc thực hiện công việc tư vấn.
- Hướng dẫn nhà thầu về những nội dung liên quan đến dự án;
- Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của nhà thầu để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.
- Xem xét yêu cầu, đề xuất của nhà thầu liên quan đến thực hiện công việc tư vấn và phê duyệt trong một khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm tiến độ thực hiện tư vấn xây dựng.
- Cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với nhà thầu.